

Bản án số: 18/2019/LĐ-ST

Ngày: 13-11-2019

V/v: “*Tranh chấp đơn phương
chấm dứt hợp đồng lao động*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 9, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Tùng

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Mạnh Cường

2. Ông Nguyễn Chí Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 9, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Võ Hồng Duyên – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2018/TLST-LĐ ngày 12/4/2018 về việc “*Tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2019/QĐXXST-DS ngày 25 tháng 9 năm 2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 130/2019/QĐST-LĐ ngày 23/10/2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Đoàn Công L (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện theo ủy quyền: Ông Tô Văn Ê Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh. (Có đơn xin xử vắng mặt)

- *Bị đơn:* Công ty TNHH SAE H (Viết tắt bằng tiếng nước ngoài: SAE H CO.LTD)

Địa chỉ trụ sở chính: Đường P, phường B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Kim Mi J, sinh ngày 10/8/1965, Quốc tịch: Hàn Quốc. Chức danh: Giám đốc.

Chỗ ở: Đường Đ, Phường A, quận Bình Thạnh Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện ngày 06/3/2018, Đơn khởi kiện bổ sung ngày 27/3/2018 nộp cho Tòa án nhân dân Quận 9 và trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Nguyên

đơn ông Đoàn Công L và ông Tô Văn Ê, người đại diện ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Đoàn Công L đã làm việc cho Công ty TNHH Sae H từ tháng 5/2005. Đến ngày 31/12/2013, Công ty TNHH Sae H ký lại Hợp đồng lao động với ông Đoàn Công L và là loại hợp đồng lao động không xác định thời hạn, chức vụ của ông L là tổ trưởng cơ điện, mức lương theo hợp đồng là 7.500.000 đồng/tháng, mức lương thực tế Công ty chi trả là 16.000.000 đồng/tháng.

Trong thời gian làm việc tại Công ty, ông L luôn hoàn thành nhiệm vụ, không vi phạm kỷ luật lao động của Công ty. Ngày 26/7/2017, Giám đốc Công ty TNHH Sae H là bà Kim Mi J đã ký Quyết định số SH05/05/10 (5) QĐ đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông Đoàn Công L từ ngày 26/7/2017, nhưng thực tế Công ty đã buộc ông L nghỉ việc từ ngày 10/7/2017. Việc làm trên của Công ty TNHH Sae H là chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật với ông L nên ông L yêu cầu Công ty bồi thường các khoản sau:

1. Tiền lương trong những không ngày làm việc từ ngày 26/7/2017 đến ngày 05/3/2018 là 626 ngày: $235 \text{ ngày} \times 533.000 \text{ đồng/ngày} = 125.255.000 \text{ đồng}$.

2. Hai tháng tiền lương theo quy định tại Khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động là: 32.000.000 đồng.

3. 45 ngày không báo trước là: $45 \text{ ngày} \times 533.000 \text{ đồng} = 23.985.000 \text{ đồng}$.

4. Trợ cấp thôi việc từ tháng 5/2005 đến tháng 05/2008 là: $3 \text{ năm} \times 0.5 \text{ tháng lương} (8.000.000 \text{ đồng}) = 24.000.000 \text{ đồng}$.

Tổng cộng Công ty TNHH Sae H phải trả cho ông L số tiền là: 195.646.000 đồng (Một trăm chín mươi lăm triệu, sáu trăm bốn mươi sáu ngàn đồng).

** Trong suốt quá trình giải quyết vụ án từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến khi mở phiên tòa, Công ty TNHH Sae H đã vắng mặt toàn bộ. Tòa án nhân dân Quận 9 đã tiến hành niêm yết tại địa chỉ trụ sở của bị đơn các giấy triệu tập bị đơn đến trụ sở Tòa án nhân dân Quận 9 để giải quyết vụ án theo đúng trình tự tố tụng quy định trong Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.*

Tại phiên tòa:

- Ông Tô Văn Ê, đại diện của nguyên đơn nộp Đơn xin xét xử vắng mặt và trong Đơn này có yêu cầu:

1. Tiền lương trong những ngày không làm việc tính từ ngày 26/7/2017 đến 13/11/2019 (Đã trừ các ngày Chủ nhật, ngày lễ, Tết) tính tròn là 26 tháng: $26 \text{ tháng} \times \text{mức lương } 16.000.000 \text{ đồng/tháng} = 416.000.000 \text{ đồng}$.

2. Hai tháng tiền lương (Khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động 2012) = 32.000.000 đồng;

3. 45 ngày không báo trước là: $45 \text{ ngày} \times 533.000 \text{ đồng} = 23.985.000 \text{ đồng}$;

4. Trợ cấp thôi việc từ tháng 5/2005 đến tháng 05/2008 là: 3 năm x 0.5 tháng lương = 3 X 8.000.000 đồng = 24.000.000 đồng.

Tổng cộng Công ty TNHH Sae H phải trả cho ông L số tiền là: (1)+(2)+(3)+(4)= **495.598.000 đồng (Bốn trăm chín mươi lăm triệu, năm trăm chín mươi tám ngàn đồng).**

- Bị đơn vắng mặt.

* *Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh:* Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự là đúng theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Công ty TNHH Sae H đã chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật với ông Đoàn Công L. Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc Công ty TNHH Sae H phải bồi thường 04 khoản tiền theo yêu cầu của nguyên đơn dựa trên mức lương theo hợp đồng là 7,5 triệu đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo Đơn khởi kiện đề ngày ngày 06/3/2018, Đơn khởi kiện bổ sung đề ngày 27/3/2018 của nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường các khoản tiền do bị đơn phươg chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật. Đây là tranh chấp lao động về việc “đơn phươg chấm dứt hợp đồng lao động” và theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên của Công ty TNHH SAE H thì bị đơn có trụ sở tại số Đường P, phường B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 32, điểm c Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, thì yêu cầu của nguyên đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2]. Về nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ vào văn bản số 06446/ĐKKD-THKT ngày 17/10/2018 và văn bản số 3047/ĐKKD-THKT ngày 21/5/2019 cùng của Phòng Đăng ký kinh doanh- Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh, thì Công ty TNHH Sae H có đăng ký kinh doanh và có địa chỉ trụ sở tại số Đường P, phường B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh, chưa thay đổi trụ sở và cũng chưa giải thể. Do phía bị đơn Công ty TNHH Sae H đã vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án từ khi Tòa án thụ lý cho đến khi mở phiên tòa nên Tòa án nhân dân Quận 9 đã phải tiến hành niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng và chứng cứ do bên nguyên đơn cung cấp tại địa chỉ trụ sở của bị đơn tại số Đường P, phường B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh theo đúng trình tự tố tụng quy định trong Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Sổ bảo hiểm xã hội của ông Đoàn Công L, số sổ 0200131692 cấp lần 2, thì nguyên đơn Đoàn Công L và Công ty TNHH Sae H đã đóng bảo hiểm xã hội cho ông Đoàn Công L liên tục từ tháng 8/1999 đến tháng 07/2017. Trong khoảng thời gian nói trên, vào ngày 31/12/2013 nguyên đơn Đoàn Công L và bị đơn Công ty TNHH Sae H có ký Hợp đồng lao động có thời hạn 01 năm (từ ngày 01/01/2014 đến ngày 01/01/2015), mức lương ghi trong hợp đồng là 4.738.000 đồng/tháng, hợp đồng không có ghi chức vụ, phụ cấp độc hại, phụ cấp ban đêm và thưởng hàng năm (không ghi rõ số tiền) của nguyên đơn.

Ngày 26/7/2017, Giám đốc Công ty TNHH SAE H ban hành Quyết định số SH05/05/10 (5) QĐ có nội dung “Ông Đoàn Công L...Được nghỉ việc kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2017”. Đến ngày 06/3/2018, nguyên đơn Đoàn Công L nộp đơn khởi kiện, yêu cầu Công ty TNHH Sae H phải bồi thường do đã đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật và tại phiên tòa hôm nay, phía nguyên đơn có đơn yêu cầu Công ty TNHH Sae H phải bồi thường các khoản như sau:

1. Tiền lương trong những không ngày làm việc từ ngày 26/7/2017 đến ngày 05/3/2018 là 626 ngày: 235 ngày x 533.000 đồng/ngày = 125.255.000 đồng.

2. Hai tháng tiền lương theo quy định tại Khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động là: 32.000.000 đồng.

3. 45 ngày không báo trước là: 45 ngày x 533.000 đồng = 23.985.000 đồng.

4. Trợ cấp thôi việc từ tháng 5/2005 đến tháng 05/2008 là: 3 năm x 0.5 tháng lương (8.000.000 đồng) = 24.000.000 đồng.

Tổng cộng Công ty TNHH Sae H phải trả cho ông L số tiền là: 195.646.000 đồng (Một trăm chín mươi lăm triệu, sáu trăm bốn mươi sáu ngàn đồng).

Nhận thấy:

- Mặc dù nguyên đơn Đoàn Công L không cung cấp được các hợp đồng lao động trong suốt thời gian từ tháng 8/1999 đến tháng 07/2017 với Công ty TNHH Sae H nhưng:

+ Căn cứ Sổ bảo hiểm xã hội của ông Đoàn Công L, số sổ 0200131692 cấp lần 2, thì nguyên đơn Đoàn Công L và Công ty TNHH Sae H đã đóng bảo hiểm xã hội cho ông Đoàn Công L liên tục từ tháng 6/2005 đến tháng 07/2017 và trong khoảng thời gian nói trên, nguyên đơn Đoàn Công L và bị đơn Công ty TNHH Sae H có ký Hợp đồng lao động có thời hạn 01 năm (từ ngày 01/01/2014 đến ngày 01/01/2015) vào ngày 31/12/2013;

+ Theo quy định tại Khoản 2 Điều 22 Bộ luật Lao động năm 2012, thì tuy Hợp đồng lao động ký ngày 31/12/2013 tuy chỉ có thời hạn 01 năm (từ ngày 01/01/2014 đến ngày 01/01/2015) nhưng do sau ngày 01/01/2016, do nguyên đơn Đoàn Công L vẫn tiếp tục làm việc cho bị đơn và tiếp tục được bị đơn đóng Bảo hiểm xã hội cho đến hết Tháng 7 năm 2017, sau đó nguyên đơn bị Giám đốc Công ty TNHH SAE H ban

hành Quyết định số SH05/05/10 (5) QĐ ngày 26/7/2017 đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với nguyên đơn Đoàn Công L.

Thì đã có đủ cơ sở kết luận: Nguyên đơn Đoàn Công L đã liên tục làm việc cho bị đơn Công ty TNHH SAE H từ Tháng 6 năm 2005 đến Tháng 7 năm 2017; Vào thời điểm Tháng 7 năm 2017, khi Công ty TNHH SAE H ra quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với nguyên đơn Đoàn Công L thì nguyên đơn Đoàn Công L đang làm việc cho Công ty TNHH SAE H theo chế độ hợp đồng lao động không xác định thời hạn.

- Quyết định SH05/05/10QĐ ngày 26/7/2017 của Công ty TNHH Sae H đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với nguyên đơn nhưng trong phần căn cứ ban hành Quyết định này chỉ ghi “ - Căn cứ Luật lao động; Căn cứ giấy phép thành lập doanh nghiệp; căn cứ chức năng quyền hạn của giám đốc”, không ghi một trong các căn cứ để người sử dụng lao động được đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động quy định tại Khoản 1 Điều 38 Bộ luật Lao động năm 2012 và phía Công ty TNHH Sae H cũng không thực hiện báo trước 45 ngày việc sẽ đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động với ông Đoàn Công L. Do đó, theo quy định tại Điều 41 Bộ luật Lao động năm 2012, thì trường hợp Công ty TNHH Sae H đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với nguyên đơn Đoàn Công L là trường hợp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.

Tại thời điểm nguyên đơn đơn phương chấm dứt hợp đồng với bị đơn, căn cứ vào Sổ bảo hiểm xã hội có số sổ 0200131692 cấp lần 2 của ông Đoàn Công L thì chức vụ của nguyên đơn là Tổ trưởng kho, mức lương đóng bảo hiểm xã hội là 7.500.000 đồng/tháng.

- Xét yêu cầu bồi thường của nguyên đơn Đoàn Công L.

Do hợp đồng lao động của ông Đoàn Công L ký với Công ty TNHH Sae H là trả lương theo tháng nên việc xem xét bồi thường được tính theo lương tháng làm việc, không tính theo lương ngày làm việc như yêu cầu của nguyên đơn.

Nguyên đơn yêu cầu tính lương tháng là 16.000.000 đồng/tháng nhưng không xuất trình được chứng cứ có giá trị chứng minh và trong Sổ bảo hiểm xã hội có số sổ 0200131692 cấp lần 2 của ông Đoàn Công L có ghi mức lương để làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội vào Tháng 7 năm 2017 là 7.500.000 đồng/tháng. Nên chỉ chấp thuận tính mức lương tháng của nguyên đơn khi giải quyết quyền lợi cho nguyên đơn trong vụ án này là 7.500.000 đồng/tháng.

Theo quy định tại Điều 42 Bộ luật Lao động năm 2012, khi người sử dụng lao động Công ty TNHH Sae H đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật thì có nghĩa vụ:

+ Phải trả tiền lương trong những ngày người lao động Đoàn Công L không được làm việc từ 27/7/2017 đến ngày 13/11/2019, là 02 năm 03 tháng 15 ngày = 27 tháng 15

ngày, cộng với ít nhất 02 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động. Do nguyên đơn chỉ yêu cầu 26 tháng nên khoản tiền tiền lương phải trả cho nguyên đơn Đoàn Công L trong những ngày không được làm việc là: 7.500.000 đồng X 26 tháng = 195.000.000 đồng; Cộng với 02 tháng tiền lương: 7.500.000 đồng X 2 tháng = 15.000.000 đồng. Tổng cộng: 195.000.000 đồng + 15.000.000 đồng = 210.000.000 đồng. (1)

+ Phải trả trợ cấp thôi việc theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Lao động năm 2012 là: “Mỗi năm làm việc được trợ cấp nửa tháng lương”, “ Tiền lương để tính trợ cấp thôi việc là tiền lương bình quân theo hợp đồng lao động của 06 tháng liền kề trước khi người lao động thôi việc”. Do nguyên đơn chỉ yêu cầu trợ cấp thôi việc từ Tháng 5 năm 2005 đến tháng 5 năm 2008 là 03 năm. Nên chỉ buộc bị đơn phải trả trợ cấp thôi việc cho nguyên đơn là: (7.500.000 đồng/tháng : 2) X 3 năm = 11.250.000 đồng. (2)

+ Phải bồi thường khoản tiền tương ứng với những ngày không báo trước: 7.500.000 đồng/tháng X 1,5 tháng = 11.250.000 đồng. (3)

Tổng cộng: (1) + (2) + (3) = 210.000.000 đồng + 11.250.000 đồng + 11.250.000 đồng = 232.500.000 đồng.

Do đó, nghĩ nên chấp thuận một phần yêu cầu của nguyên đơn, buộc bị đơn phải bồi thường các khoản nêu trên, tổng cộng 232.500.000 đồng cho nguyên đơn.

[3]. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xét thấy việc khởi kiện của nguyên đơn thuộc trường hợp không phải nộp tạm ứng án phí và án phí. Bị đơn phải thực hiện nghĩa vụ do đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, do đó phải đóng án phí lao động sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b Khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ vào Điều 38, Điều 41, Điều 42, Điều 114, Điều 202 Bộ luật Lao động năm 2012;

- Căn cứ Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu của nguyên đơn:

Tuyên bố việc Công ty TNHH Sae H cho ông Đoàn Công L nghỉ việc theo Quyết định số SH05/05/10 (5) QĐ ngày 26/7/2017 là đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật.

Buộc Công ty TNHH Sae H phải có nghĩa vụ trả cho ông Đoàn Công L số tiền là 232.500.000 đồng.

(Bao gồm: + Tiền lương trong những ngày người lao động không được làm việc: 195.000.000 đồng; + Cộng với 02 tháng tiền lương: 15.000.000 đồng; + Trợ cấp thôi việc: 11.250.000 đồng; + Bồi thường khoản tiền 45 ngày không báo trước: 11.250.000 đồng)

Việc bồi thường được thực hiện làm một lần, ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH Sae H phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 6.975.000 đồng (Sáu triệu chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng). Ông Đoàn Công L không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM
- Chi cục THADS Q.9
- VKSND Q.9;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Tùng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

